

Số: 23/KH-THCS TVO

Hạ Lý, ngày 23 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH **Giáo dục nhà trường năm học 2022-2023**

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chỉ thị 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ GD&ĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021; Công văn 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; sở Giáo dục và Đào tạo; UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2022 - 2023;

Trường THCS Trần Văn ƠN xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp đã có những văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị dạy học; quan tâm tới đời sống của giáo viên; điều kiện học tập của học sinh, đặc biệt những học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Chương trình (CT) giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và cha mẹ học sinh (CMHS) nắm bắt được lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông (ATGT), các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm...

1.2. Nguy cơ

- Còn nhiều học sinh có điều kiện kinh tế khó khăn, cha mẹ lo làm ăn xa nên không quan tâm và quản lý con em trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà.

- Một số học sinh bố mẹ ly dị, ở với ông bà, thiếu sự quan tâm của bố (mẹ)

- Các tệ nạn xã hội ảnh hưởng ngày càng nhiều tới giới trẻ, đặc biệt là lứa tuổi cấp THCS.

- Một số CMHS chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc học tập của con em mình, suy nghĩ mặc định đó là việc của nhà trường.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của nhà trường chưa đủ, chưa đảm bảo phục vụ tốt cho dạy học.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có 03 phòng học bộ môn; có phòng máy tính dành cho học sinh thực hành, có mạng internet, màn hình ti vi thuận lợi cho việc ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định.

- Có 96.2% giáo viên đạt chuẩn.

- Nhiều giáo viên là giáo viên dạy giỏi cấp quận, thành phố, có 1 giáo viên cốt cán đã được tham gia bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Cán bộ quản lý nhà trường có kinh nghiệm, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng.

- Đa đa số học sinh ngoan, lễ phép. Có khoảng 80% học sinh có ý thức tốt trong học tập và rèn luyện.

2.2. Điểm yếu

- Một số giáo viên chưa nắm vững lý luận dạy học đáp ứng năng lực, phẩm chất người học.

- Không có bãi tập, nhà đa năng nên ảnh hưởng đến hoạt động vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

- Trang thiết bị phục vụ dạy học - giáo dục còn thiếu.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2022-2023

Khối lớp	Số lớp, số học sinh				
	Số lớp	Số học sinh			
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số
6	4	153	76	4	3
7	3	107	57		
8	3	139	66	1	
9	4	176	83	2	2
Tổng	14	575	282	7	5

3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng

Phòng học

Phòng	1	2	3	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Lớp	7A1	7A2	7A3	8A1	9A1	9A2	6A1	6A2	6A3	6A4	8A2	8A3	9A3	9A4

Phòng học bộ môn: Phòng 4: TH Sinh; Phòng 5: Tin học, phòng, phòng 17: Tiếng Anh.

Phòng chức năng: Phòng thư viện, phòng thiết bị, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Kế toán-VT, phòng Đoàn-Đội, phòng Giáo viên; phòng Hội trường.

3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

Khối lớp 6, 7 (7 lớp): Thực hiện CT GDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018). Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi sáng, buổi chiều tổ chức dạy học môn tự chọn và các hoạt động khác.

Khối lớp 8, 9: Thực hiện CT GDPT hiện hành (Thông tư số 16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006). Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi sáng, buổi chiều dạy bồi dưỡng 3 (4) buổi/tuần.

3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

* Khối 8,9:

- Mỗi tuần thực hiện 02 tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp (chào cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động tập thể...) vào sáng thứ 2 và thứ 6, tổng cộng 70 tiết;

- Trong đó khối 9 bố trí mỗi tháng 01 tiết hướng nghiệp

* Khối 6, 7:

- Mỗi tuần bố trí 2 tiết trải nghiệm (bao gồm chào cờ, sinh hoạt, trải nghiệm, ...) vào sáng thứ 2 và thứ 6.

- 01 tiết còn lại bố trí các hoạt động trải nghiệm thực tế.

3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6, 7

* Khối 6, 7

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.
- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.
- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.
- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu do Sở GD&ĐT biên soạn.

* Khối 8, 9: Thực hiện lồng ghép trong các tiết học chính khóa.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Sau khi học xong cấp THCS học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học đẹp, chất lượng giáo dục được nâng cao.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đối với học sinh lớp 6, 7 thực hiện CT GDPT 2018, kết quả đạt được

(Có phụ lục 1a, 1b kèm theo)

- Đối với các lớp 8, 9

+ Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng.

+ Học sinh xếp loại về hạnh kiểm: Tốt 85%; Khá 15%; TB 00%.

+ Học sinh xếp loại về học lực: Giỏi 35%; Khá 45%; TB 17%; Yếu + Kém 3%.

+ 100% học sinh lớp 9 TN THCS.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 80%, học nghề đạt 20% trở lên.

+ Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

+ Tổ chức được 4 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/ năm học, đảm bảo 100% học sinh cần hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.

+ Học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp: 60 giải.

- Các danh hiệu thi đua

+ Chiến sĩ thi đua các cấp: 4 người

+ Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

+ Liên đội mạnh cấp thành phố.

+ Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Có ít nhất 01 cá nhân được các cấp tặng giấy khen, bằng khen

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Hoạt động chính khóa

1.1. Đối với khối lớp 6, 7

(Có phụ lục 2a, 2b kèm theo)

1.2 Đối với khối 8, 9

TT	Môn	Số tiết thực hiện các môn của các khối lớp		
		Lớp 8	Lớp 9	Ghi chú
1	Toán	140	140	
2	Ngữ văn	140	175	
3	Vật lí	35	70	
4	Hóa học	70	70	
5	Sinh học	70	70	
6	Lịch Sử	52,5	52,5	
7	Địa lí	52,5	52,5	
8	Tiếng Anh	105	105	
9	Công nghệ	52,5	35	
10	Tin học (nghề)	70		
11	GDCD	35	35	
12	Thể dục	70	70	
13	Mĩ thuật	35	(18)	Dạy ở HK2

TT	Môn	Số tiết thực hiện các môn của các khối lớp		
		Lớp 8	Lớp 9	Ghi chú
14	Âm nhạc	35	(18)	Dạy ở HK 1
15	Tự chọn		70	

2. Hoạt động trải nghiệm

2.1. Đối với lớp 6

Thời gian (tháng)	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia	Số tiết thực hiện
9	ATGT và phòng chống ma túy học đường	Tuyên truyền việc chấp hành đúng Luật GTĐB, cảnh giác đề phòng ma túy	Sân khấu hóa: Hoạt cảnh, kịch	Tuần 2 tháng 9	BGH, TPT	GVCN lớp 6, GV GDCD	6
11	Trường em sạch đẹp, an toàn	Vệ sinh trường lớp, trông chăm sóc bồn hoa cây cảnh	Thu gom rác thải nhựa và tận dụng thành vật dụng; trồng hoa và chăm sóc	Tuần 3 tháng 11	BGH, TPT, GVCN	GV Sinh học, GV Hóa học	6
12	Uống nước nhớ nguồn	viếng Đền Liệt sĩ quận, nghe nói chuyện về truyền thống QĐNDVN	Tập trung học sinh khối 6	Tuần 4 tháng 12	TPT, mời CT hội CCB	BGH, Đoàn TN, GVCN, HS	6
01	Ngày hội bánh chưng xanh	Học sinh trải nghiệm cách gói bánh chưng, nghe kể chuyện về sự tích bánh dày, bánh chưng	Tổ chức tại trường, HS làm theo hướng dẫn, GV kể chuyện HS nghe	Tuần 1 tháng 01	TPT, Đoàn TN, GVCN	BGH, GV toàn trường	6
4	Ngày hội đọc sách	Thi kể chuyện theo sách	Tổ chức thi giữa các lớp	Tuần 3 tháng 4	NV thư viện	GV toàn trường	6

Thời gian (tháng)	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia	Số tiết thực hiện
5	Tìm hiểu thực tế một số nhà máy trên địa bàn	Học sinh trải nghiệm tại nhà máy	HS tham quan, trải nghiệm công việc sản xuất	Tuần 1 tháng 5	GVCN	GV công nghệ	5
Tổng số tiết							35

2.2. Đối với lớp 7

Thời gian (tháng)	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia	Số tiết thực hiện
9	ATGT và phòng chống ma túy học đường	Tuyên truyền việc chấp hành đúng Luật GTĐB, cảnh giác đề phòng ma túy	Sân khấu hóa: Hoạt cảnh, kịch	Tuần 2 tháng 9	BGH, TPT	GVCN lớp 7, GV GDCD	6
11	Trường em sạch đẹp, an toàn	Vệ sinh trường lớp, trồng chăm sóc bồn hoa cây cảnh	Thu gom rác thải nhựa và tận dụng thành vật dụng; trồng hoa và chăm sóc	Tuần 3 tháng 11	BGH, TPT, GVCN	GV Sinh học, GV Hóa học	6
12	Uống nước nhớ nguồn	viếng Đền Liệt sĩ quận, nghe nói chuyện về truyền thống QĐNDVN	Tập trung học sinh khối 6	Tuần 4 tháng 12	TPT, mời CT hội CCB	BGH, Đoàn TN, GVCN, HS	6
01	Ngày hội bánh chưng xanh	Học sinh trải nghiệm cách gói bánh chưng, nghe kể chuyện về sự tích bánh dày, bánh chưng	Tổ chức tại trường, HS làm theo hướng dẫn, GV kể chuyện HS nghe	Tuần 1 tháng 01	TPT, Đoàn TN, GVCN	BGH, GV toàn trường	6

Thời gian (tháng)	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia	Số tiết thực hiện
4	Ngày hội đọc sách	Thi kể chuyện theo sách	Tổ chức thi giữa các lớp	Tuần 3 tháng 4	NV thư viện	GV toàn trường	6
5	Tìm hiểu thực tế một số nhà máy trên địa bàn	Học sinh trải nghiệm tại nhà máy	HS tham quan, trải nghiệm công việc sản xuất	Tuần 1 tháng 5	GVCN	GV công nghệ	5
Tổng số tiết							35

2.3. Đối với khối lớp 8, 9

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Thi cắm hoa, văn nghệ, báo tường	Toàn trường	Tuần 2,3 tháng 11	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Viếng Đền Liệt sĩ, nói chuyện truyền thống ngày quốc phòng toàn dân	Toàn trường	Tuần 4 tháng 12	Mời Cựu chiến binh nói chuyện	BGH, Đoàn TN, GVCN, GV toàn trường
Tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	Tổ chức Các trò chơi dân gian, Thi tiếng hát đội viên	Toàn trường	Tuần 4 tháng 3	Bí thư Đoàn TN, TPT	BGH, GVCN, GV, NV toàn trường
Tháng 4	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội đọc sách, Tổ chức cuộc thi tìm hiểu chiến	Toàn trường	Tuần 1, 2 tháng 4	TPT	BGH, GVCN, GV toàn trường

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
		tháng 30/4 lịch sử				

3. Các hoạt động giáo dục

3.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Đầu năm nhà trường thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp quận.

- Khối lớp 8: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, toán bằng tiếng Anh; Khối lớp 9: tất cả các bộ môn + khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng.

- Động viên GV bồi dưỡng HS tham gia các cuộc thi hội nhập.

3.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Tiếng anh, Ngữ văn trên cơ sở đó Phó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và nhiệt tình phụ trách phụ đạo.

- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

4. Kiểm tra đánh giá

- Thực hiện theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT (đối với khối 8, 9) và Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với khối 6, 7).

- Việc kiểm tra thường xuyên giáo viên phải bố trí hợp lý trong từng học kỳ, đảm bảo trước khi kiểm tra giữa kỳ HS phải có 50% số điểm kiểm tra thường xuyên và trước khi kiểm tra cuối kỳ có 100% điểm thường xuyên.

- Các bài kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ thực hiện chung đề, cùng thời gian đối với toàn khối; do nhà trường tổ chức, xếp lịch.

- Công tác ra đề phải đảm bảo tính bảo mật, khoa học, đánh giá đúng năng lực học sinh.

5. Hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ trong năm.

- Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa.

- Cho học sinh trải nghiệm về vệ sinh môi trường, sử dụng nhà vệ sinh đúng cách.

6. Câu lạc bộ

6.1. Câu lạc bộ Tiếng Anh.

- Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần.
- Nội dung, hình thức do nhóm bộ môn Tiếng Anh tham mưu.

6.2. Câu lạc bộ thể thao.

Tổ chức câu lạc bộ cầu lông, bóng bàn, đá cầu.

- + Hình thức tổ chức: Học sinh luyện tập vào chiều thứ ba và thứ sáu hàng tuần.
- + Tổ chức thi đấu giao lưu giữa các lớp hàng tháng.
- + Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng vào tháng 12/2022.

IV. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC 2022-2023

1. Khung kế hoạch thời gian năm học

- Ngày tựu trường: 01/9/2022.
- Ngày khai giảng: 05/9/2022.
- Học kỳ 1: Từ 06/9/2022 đến trước 16/01/2023.
 - + Kiểm tra giữa kỳ 1: từ 07/11/2022 đến 12/11/2022.
 - + Kiểm tra cuối kỳ 1: từ 02/01/2023 đến 07/01/2023.
- Học kỳ 2: Từ 17/01/2023 đến trước 25/5/2023.
 - + Nghỉ tết Âm lịch: từ 23/01/2023 đến 28/01/2023
 - + Kiểm tra giữa kỳ 2: từ 13/3/2023 đến 18/3/2023
 - + Kiểm tra cuối kỳ 2: từ 15/5/2023 đến 20/5/2023
- Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 30/5/2022
- Kết thúc năm học: trước 31/5/2022

2. Lịch công tác chuyên môn

Thời gian	Nội dung công tác
8/2022	- Tham dự các lớp bồi dưỡng chính trị, chuyên môn. - Ổn định nhân sự, phân công chuyên môn chuẩn bị năm học.
9/2022	- Khai giảng năm học mới. - Thảo luận phương hướng, nhiệm vụ năm học của Sở, Phòng, Trường. - Xây dựng các kế hoạch thực hiện phương hướng, nhiệm vụ năm học. - Duyệt kế hoạch giáo dục cá nhân. - Thiết lập CSDL đầu năm học

Thời gian	Nội dung công tác
	- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém, dạy thêm học thêm - Tổ chức Hội nghị Viên chức đầu năm học. - Thi KHKT cấp quận. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
11/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao hiệu quả phong trào mũi nhọn. - Công tác đổi mới phương pháp dạy học. - Kiểm tra giữa kỳ 1 - Trải nghiệm sáng tạo: Tiết học ngoài nhà trường, ngoài không gian lớp học - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
12/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì nền nếp dạy-học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình giảng dạy bộ môn - Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai công tác phụ đạo, bồi dưỡng - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức kiểm tra cuối kỳ 1, đánh giá, phân tích chất lượng học sinh cuối kỳ 1 - Kết thúc học kỳ 1; - Hoàn thành học bạ học kì I, sơ kết công tác chuyên môn học kì I - Phân công chuyên môn, TKB học kì II - Hoàn thành CSDL trên hệ thống, báo cáo giữa năm. - Bắt đầu học kỳ 2.
02/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai công tác phụ đạo, bồi dưỡng. - Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học - Tổ chức ôn thi vào 10 cho HS lớp 9 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
3/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Hội thảo, chuyên đề. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.

Thời gian	Nội dung công tác
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra giữa kì II - Phối hợp các đơn vị tổ chức tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh THCS. - Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học, thực hiện giáo dục STEM - Tổ chức hoạt động trải nghiệm
4/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức hoạt động trải nghiệm - Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu - Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm, ôn thi của giáo viên
5/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát việc thực hiện chương trình đảm bảo đúng tiến độ - Tổ chức ôn tập và Kiểm tra cuối kì II - Hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh và vào sổ điểm kịp thời - Tổng kết công tác chuyên môn năm học, hoàn thành các báo cáo và biểu mẫu thống kê chuyên môn nộp về phòng GD và ĐT - Tổ chức ôn tập cho HS lớp 9 chuẩn bị kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT - Kiểm tra hồ sơ, giáo án giáo viên và các tổ chuyên môn. - Xét công nhận tốt nghiệp THCS theo Kế hoạch của PGD - Ngày tổng kết năm học: 30/5/2023. - Hoàn thành CSDL cuối năm trên hệ thống. - Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè ở địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các thành viên.

1.1. Đối với Hiệu trưởng.

- Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.
- Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục học sinh.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.
- Quản lý nề nếp, quản lý đội sao đỏ nhà trường.

- Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh

1.5. Đối với Chủ tịch công đoàn

- Phối hợp cùng Hiệu trưởng xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Cùng BCH Công đoàn động viên công đoàn viên tích cực bồi dưỡng thường xuyên, tự bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nghiệp vụ chuyên môn.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

- Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo CT GDPT.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

- Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách.

1.7. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kỹ, nắm bắt CT GDPT 2018 (đối với khối lớp 6, 7), chương trình giáo dục hiện hành (đối với khối 8, 9) và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

- Phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

Bảng phân công giảng dạy lớp 6

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn chính	Phân công dạy lớp 6
1	Nguyễn Thị Thanh Hà	Giáo viên	Toán	Toán, HĐTN
2	Vũ Thị Mỹ Hòa	Giáo viên	Toán	Toán, HĐTN
3	Hà Thu Thủy	Giáo viên	Toán - TD	Toán, TD
4	Lê Thị Hiền	Giáo viên	Văn	Ngữ Văn, GD ĐP
5	Trịnh Thị Kim Oanh	Giáo viên	Văn	Ngữ Văn, GD ĐP
6	Nguyễn Thị Thanh Nhã	Giáo viên	Văn	Ngữ Văn, GD ĐP
7	Nguyễn Thị Minh Hồng	Giáo viên	Văn	Ngữ Văn, GD ĐP
8	Bùi Thị Yến	Giáo viên	Anh	Tiếng Anh
9	Đỗ Thị Thanh Nga	Giáo viên	Anh	Tiếng Anh
10	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên	Tin	Tin học
11	Trần Thị Thục	Giáo viên	Toán - CN	Công nghệ
12	Trần Thị Tuyết	Giáo viên	Lý - Hóa	Công nghệ
13	Đàm Thị Yến	Giáo viên	Toán	KHTN (Si)
14	Nguyễn Thị Minh Hà	Giáo viên	Toán	KHTN (Si)
15	Trần Công Long	Giáo viên	Lý - Hóa	KHTN (L-H)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn chính	Phân công dạy lớp 6
16	Nguyễn Thị Minh Ngân	Giáo viên	Văn - Sử	LS-ĐL (S), GD ĐP
17	Nguyễn Xuân Hiếu	Giáo viên	Họa - Địa	LS-ĐL (Đ), GD ĐP
18	Phạm Thị Vũ Hoài	Giáo viên	Văn	GDCD, GD ĐP
19	Lương Thị Xinh	Giáo viên	TDTT	Thể dục
20	Ngô Việt Anh	Giáo viên	Âm nhạc	Âm nhạc
21	Nguyễn Xuân Hiếu	Giáo viên	Mỹ thuật	Mỹ thuật

Bảng phân công giảng dạy lớp 7

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn chính	Phân công dạy lớp 7
1	Đàm Hương Yên	Giáo viên	Toán	Toán, HDTN
2	Trần Thị Thục	Giáo viên	Toán	Toán, CN, HDTN
3	Nguyễn T Minh Hà	Giáo viên	Toán	Toán, HDTN
4	Phạm Vũ Hoài	Giáo viên	Văn	Ngữ Văn, GD ĐP
5	Nguyễn T Thanh Vân	Giáo viên	Văn	Ngữ Văn, GD ĐP
6	Nguyễn Thị Minh Ngân	Giáo viên	Văn	Ngữ Văn, GDĐP
7	Bùi Thị Yên	Giáo viên	Anh	Tiếng Anh
8	Hà Minh Thu	Giáo viên	Anh	Tiếng Anh
9	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên	Tin	Tin học
10	Hoàng Hồng Hải	Giáo viên	Hóa - Sinh	KHTN (Si)
11	Trần Công Long	Giáo viên	Lý - Hóa	KHTN (L-H)
12	Trần Thị Tuyết	Giáo viên	Lý - Hóa	KHTN (L-H)
13	Lê Thị Thu Hương	Giáo viên	Sử	LS-ĐL (Đ), GD ĐP
14	Ngô Thị Thu Hương	Giáo viên	Nhạc - Sử	LS-ĐL (S), GD ĐP
15	Trịnh Thị Kim Oanh	Giáo viên	Văn	GDCD, GD ĐP
16	Lương thị Xinh	Giáo viên	TDTT	Thể dục
17	Ngô Việt Anh	Giáo viên	Âm nhạc	Âm nhạc
18	Nguyễn Xuân Hiếu	Giáo viên	Mỹ thuật	Mỹ thuật

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng Trường THCS.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ được giao.

- Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong giám sát các hoạt động của nhà trường.

- Hình thành thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mỗi cá nhân để có những điều chỉnh và phản ánh, đề xuất kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo Hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Trần Văn Ôn năm học 2022-2023. Yêu cầu các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Hồng Bàng;
- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Quang Dũng

MỤC TIÊU, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC ĐỐI VỚI HỌC SINH KHỐI 6
Năm học 2022 - 2023

+ Về năng lực

Kết quả	Tự chủ và tự học		Giao tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
							Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mỹ		Thể chất	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
SL	100	53	100	53	80	73	150	3	110	43	110	43	110	43	110	43	70	83	150	3
%	65,4	34,6	65,4	34,6	52,3	47,7	98,0	2,0	71,9	28,1	71,9	28,1	71,9	28,1	71,9	28,1	45,8	54,2	98,0	2,0

+ Về phẩm chất

Kết quả	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
SL	153	0	150	3	140	13	140	13	140	13
%	100,0	0,0	98,0	2,0	91,5	8,5	91,5	8,5	91,5	8,5

MỤC TIÊU, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC ĐỐI VỚI HỌC SINH KHỐI 7
Năm học 2022 - 2023

+ Về năng lực

Kết quả	Tự chủ và tự học		Giao tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù															
							Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mỹ		Thể chất			
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt		
SL	100	7	100	7	80	27	107	0	80	27	80	27	80	27	80	27	80	27	80	27	90	17
%	93,5	6,5	93,5	6,5	74,8	25,2	100	0	74,8	25,2	74,8	25,2	74,8	25,2	74,8	25,2	74,8	25,2	74,8	25,2	84,1	15,9

+ Về phẩm chất

Kết quả	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
SL	107	0	100	7	100	7	100	7	100	7
%	100,0	0,0	100,0	0,0	81,1	18,9	90,1	9,9	90,1	9,9

